**Những lưu ý trước khi làm bài:**

* Đề thi gồm các câu hỏi thuộc nội dung **Chương III – Lịch sử 12: Các nước Á, Phi, Mĩ Latinh (1945 – 2000)**, giúp các em ôn tập và tự kiểm tra, đánh giá, từ đó có kế hoạch học tập phù hợp.
* Thời gian thi là 20 phút. Trước khi bắt đầu, hãy đảm bảo em có đủ thời gian thi; đồng thời chuẩn bị đầy đủ dụng cụ làm bài để sẵn sàng thi một cách nghiêm túc nhất.
* Ngay sau khi nộp bài, các em sẽ được thông báo kết quả chi tiết về bài làm của mình.

**Chúc các em thành công!**

 **[NOIDUNG]**

**Câu 1 (NB):** Tháng 8 – 1945, nhà nước nào đã thành lập ở bán đảo Triều Tiên?

**A.** Mông Cổ.

**B.** Hàn Quốc.

**C.** Triều Tiên.

**D.** Nhật Bản

**Câu 2 (NB):** Trong nửa sau thế kỉ XX hầu hết các nước Đông Bắc Á đều

**A.** đạt được sự tăng trưởng nhanh chóng về kinh tế.

**B.** lâm vào khủng hoảng kinh tế - chính trị.

**C.** bị các nước lớn xâm lược trở lại.

**D.** xảy ra tình trạng bất ổn, xung đột nội bộ.

**Câu 3 (NB):** Đâu **không** phải là ý nghĩa của sự ra đời nhà nước Cộng hoà dân chủ Nhân dân Trung Hoa (10 – 1949)?

**A.** Mở ra thời kì chia cắt nội bộ, xung đột quân sự kéo dài.

**B.** Chấm dứt hơn 100 năm nô dịch và thống trị của các nước đế quốc.

**C.** Đưa hệ thống chủ nghĩa xã hội nối liền từ châu Âu sang châu Á.

**D.** Đưa Trung Quốc bước vào thời kì độc lập đi lên chủ nghĩa xã hội.

**Câu 4 (NB):** Chính sách đối ngoại của nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Trung Hoa sau khi thành lập là

**A.** hoà bình, trung lập. **B.** hoà bình, ủng hộ phong trào cách mạng thế giới.

**C.** bành trướng lãnh thổ. **D.** theo đuổi “Chiến lược toàn cầu”.

**Câu 5 (NB):** Ai là người đề ra đường lối cải cách mở cửa của Trung Quốc?

**A.** Mao Trạch Đông. **B**. Tập Cận Bình.

**C.** Đặng Tiểu Bình. **D.** Dương Lợi Vĩ.

**Câu 6 (TH):** Vấn đề nào hiện tại đang là thách thức lớn nhất đến sự phát triển của các quốc gia khu vực châu Phi?

**A.** Xung đột sắc tộc, và tôn giáo cùng với phong trào li khai.

**B.** Nhiều nước châu Phi vẫn còn trong tình trạng lạc hậu.

**C.** Tình trạng đói nghèo, bệnh tật và trình độ dân trí thấp.

**D.** Phụ thuộc rất nhiều vào nguồn viện trợ từ nước ngoài.

**Câu 7 (TH):** Việt Nam bắt đầu quá trình đối thoại hòa dịu với các nước ASEAN sau khi

**A.** cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước giành thắng lợi hoàn toàn.

**B.** Hiệp định Pari về chấm dứt chiến tranh và lặp lại hoà bình ở Việt Nam được kí kết.

**C.** Hiệp ước Bali được kí kết.

**D.** mâu thuẫn với các nước ASEAN về vấn đề Campuchia được giải quyết.

**Câu 8 (TH):** Quá trình  mở rộng thành viên từ 5 nước ban đầu thành 10 nước của tổ chức ASEAN **không** gặp phải trở ngại nào sau đây?

**A.** Sự căng thẳng của ba nước Đông Dương với ASEAN.

**B.** Sự khác biệt về thể chế chính trị của mỗi quốc gia.

**C.** Thời gian giành độc lập của các quốc gia khác nhau.

**D.** Sự tác động của cuộc chiến tranh lạnh.

**Câu 9 (TH):** Nhân tố quyết định đến thắng lợi của cách mạng Trung Quốc năm 1949 là

**A.** sự phát triển của lực lượng cách mạng trong nước.

**B.** sự suy yếu của lực lượng quân Tưởng Giới Thạch.

**C.** chủ nghĩa xã hội trở thành hệ thống trên thế giới.

**D.** sự giúp đỡ của Liên Xô về vật chất, kĩ thuật.

**Câu 10 (TH):** Việc thực dân Anh sử dụng “Phương án Maobáttơn” chia lãnh thổ Ấn Độ trở thành 2 quốc gia Ấn Độ và Pakistan đã chứng tỏ điều gì?

**A.** Cuộc đấu tranh giành độc lập của nhân dân Ấn Độ đã giành thắng lợi.

**B.** Thực dân Anh đã hoàn tất việc tiến hành cai trị Ấn Độ.

**C.** Thực dân Anh đã không còn quan tâm đến vấn đề Ấn Độ nữa.

**D.** Thực dân Anh đã nhượng bộ tạo điều kiện cho nhân dân Ấn Độ tiếp tục đấu tranh.

**Câu 11 (VD):** Điểm tương đồng giữa cuộc cải cách và mở cửa ở Trung Quốc với công cuộc đổi mới ở Việt Nam khi tiến hành là

**A.** thực hiện cải tổ về chính trị, cho phép đa Đảng.

**B.** lấy đổi mới, phát triển kinh tế làm trọng tâm.

**C.** do Đảng Cộng sản lãnh đạo, kiên trì con đường chủ nghĩa xã hội.

**D.** tiến hành khi đất nước đang lâm vào khó khăn khủng hoảng.

**Câu 12 (VD):** Yếu tố nào sau đây quyết định đến sự thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở các nước châu Á sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

**A.** Sự ra đời và vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản.

**B.** Ý thức độc lập và sự lớn mạnh của các lực lượng dân tộc.

**C.** Sự đoàn kết giữa các lực lượng dân tộc dân chủ.

**D.** Xu hướng đoàn kết thống nhất trong hành động giữa các quốc gia.

**Câu 13 (VD):** Điểm tương đồng trong quá trình ra đời của  Hiệp hội các Quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) với Liên minh châu Âu (EU) là gì?

**A.** Đều là hệ quả tất yếu của xu thế liên kết khu vực.

**B.** Đều xuất phát từ nhu cầu liên kết hợp tác giữa các nước.

**C.** Đều nhằm thoát khỏi ảnh hưởng của các cường quốc.

**D.** Đều đạt được nhiều thành tựu trong quá trình liên kết.

**Câu 14 (VD):** Cơ hội lớn nhất khi Việt Nam tham gia ASEAN là gì?

**A.** Củng cố vững chắc an ninh, quốc phòng.

**B.** Cơ hội tiếp thu giao lưu tinh hoa văn hoá khu vực.

**C.** Tận dụng được sự giúp được của các nước trong khu vực.

**D.** Tiếp thu được những thành tựu khoa học - kĩ thuật tiên tiến.

**Câu 15 (VDC):** Từ thực tiễn lịch sử thắng lợi của cách mạng Trung Quốc, bài học kinh nghiệm nào được rút ra trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam?

**A.** Kiên định với mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội.

**B.** Phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản.

**C.** Mở rộng quan hệ hợp tác với các nước trên thế giới.

**D.** Ứng dụng những thành tựu khoa học vào thực tiễn.